

Sở GD&ĐT TP Đà Nẵng
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
GV: Đoàn Thị Bích Hà
Tổ : Ngữ văn, KHBD khối 12
Ngày soạn: 24/10/2026
Ngày dạy: Tuần 10

Tiết 23- ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I -LỚP 12

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

I. Về năng lực

1. Năng lực chung: Tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

2. Năng lực đặc thù

- Hệ thống hóa kiến thức đã học trong 8 tuần học kì I để phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học.
- Vận dụng kiến thức đọc, viết, nói và nghe để thực hiện các nhiệm vụ ôn tập.

II. Về phẩm chất

- Trân trọng những giá trị văn học.
- Có ý thức ôn tập chăm chỉ, nghiêm túc và trung thực trong học tập.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học

- Máy tính, ti vi (hoặc máy chiếu)
- Phiếu học tập, bảng phụ, bút dạ, rubric đánh giá.
- Bài trình chiếu, công cụ AI (nếu sử dụng ở nhà).

2. Học liệu

- Sách giáo khoa, sách giáo viên.
- Phiếu học tập, hệ thống câu hỏi ôn tập.
- Bài trình chiếu...

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Mục tiêu: Giúp HS ôn tập, hệ thống hóa kiến thức 8 tuần học kì I; vận dụng kiến thức đã học để phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học.

2. Nội dung: Tham gia cuộc thi "**Chinh phục vòng nguyệt quế**".

3. Sản phẩm: Đáp án từng câu, từng phần của 4 vòng chơi; bảng tổng hợp kiến thức hoặc sản phẩm số (nếu có).

4. Tổ chức thực hiện:

CUỘC THI: CHINH PHỤC VÒNG NGUYỆT QUẾ

1. Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

- GV tổ chức trò chơi "**Chinh phục vòng nguyệt quế**" cho 4 đội.
- Người dẫn chương trình kiêm thư kí: Giáo viên (có thể cử 2 HS hỗ trợ).
- GV chuẩn bị bảng phụ, bút dạ hoặc trình chiếu câu hỏi trên PowerPoint (nếu có điều kiện).
- GV phổ biến thể lệ cuộc thi gồm 4 vòng.

Vòng 1. Tranh tài: Các đội trả lời 3 câu hỏi:

Câu 1. Tìm ra nhiều nhất sự khác biệt giữa tiểu thuyết và truyện ngắn. Các đội điền nhanh vào bảng so sánh trong thời gian 2 phút (mỗi ý đúng được 1 điểm)

Tiểu thuyết	Truyện ngắn

Gợi ý

Tiểu thuyết	Truyện ngắn
Tác phẩm tự sự quy mô lớn	Thể loại tự sự cỡ nhỏ
Thể hiện các nội dung đa dạng	Sự ngắn gọn được nhìn nhận là một đặc trưng nổi bật
Bao quát một phạm vi hiện thực rất rộng	Xoay quanh một, hai tình huống
Trải ra trên nhiều không gian, thời gian khác nhau	Diễn ra trong khoảng thời gian, không gian hạn chế
Dành sự chú ý đặc biệt cho đời tư hay số phận của con người cá nhân	Chú ý tới đời tư hay số phận của con người cá nhân
...	...

Câu 2. Hãy chọn tất cả những nói ý đúng về tiểu thuyết hiện đại dưới đây (mỗi ý đúng được 1 điểm):

- A. Chia nhiều chương, mỗi chương như một văn bản độc lập.
- B. Nhìn cuộc sống từ góc độ đời tư; quan tâm đến cái thường ngày, cái đang diễn biến với cách tiếp cận gần gũi; không lí tưởng hóa hiện thực.
- C. Nhân vật là “con người nếm trái”, không bất biến, có quá trình phát triển nhiều khi quanh co, phức tạp về tính cách, tâm lí.
- D. Có kết cấu nhiều tầng lớp, tuyến tính hoặc phi tuyến tính; có sự đan xen của nhiều “bề” ngôn ngữ, phản ánh sự tồn tại, xung đột thường xuyên giữa các ý thức xã hội.
- E. Có khả năng tổng hợp cao mọi kinh nghiệm nghệ thuật của thể loại văn học khác để hình thức luôn ở trong trạng thái biến đổi không ngừng.
- F. Có khả năng gợi dậy những tình cảm, cảm xúc trong lòng độc giả.

(Đáp án: B,C,D,E)

Câu 3. Nêu các khả năng lớn lao của tiểu thuyết(các thành viên trong đội tiếp sức trả lời trong thời gian 2 phút, mỗi ý đúng được 1 điểm)

Gợi ý

- + Tiểu thuyết có thể bao quát được bức tranh đời sống rộng lớn với đủ thành phần xã hội và các sự kiện chằng chéo, phức tạp (điều này thể hiện rõ trong đoạn trích *Số đỏ*).
- + Tiểu thuyết có thể đi sâu khám phá những bí mật của tâm hồn con người... (qua văn bản *Mùa lá rụng trong vườn*).
- + Tiểu thuyết giúp người đọc hiểu rõ tính toàn vẹn của đời sống và khơi dậy ý thức tôn trọng những cách diễn giải, đánh giá khác nhau đối với những gì đã hoặc sẽ diễn ra trong đời sống nhân loại.

Vòng 2: Đấu trí

Các đội chơi đấu trí bằng cách trả lời nhanh và đúng 6 câu hỏi đọc hiểu (thời gian thực hiện 10 phút vào giấy A0, sau đó dán lên bảng; điểm của các câu trả lời đúng lần lượt là: 0,5 - 0,5- 1,0 -1,0 -1,0), cụ thể:

Đọc văn bản:

Sông như đời người. Như câu hỏi của một ông bố thẳng thốt hỏi tôi về cậu con trai mười bảy tuổi rất ngoan trong mắt hàng xóm của mình. Suốt ngày lặng thinh, bảo gì làm đấy, thấy giường là nằm, quanh quẩn trong căn phòng chật hẹp. Chưa bao giờ nói về mơ ước. Chưa từng thể hiện một đam mê gì thật sự. Hỏi rồi bác tự gọi luôn đấy là trạng thái “thanh niên sống thực vật”. Gọi tên trạng thái sống ở lứa con trai đang lớn của mình như vậy, hẳn là bác đã nghĩ nhiều và đau nhiều.

Bạn có từng đôi lần như thế?

Khước từ sự vận động. Tìm quên trong những giấc ngủ vùi. Tìm sự an toàn trong vẻ ngoan ngoãn bất động khiến người thân phải đau lòng. Bỏ quên những khát khao dài rộng. Bải hoải trong những tháng ngày chật hẹp?

Như dòng sông chưa được ra biển rộng đã lịm trong đầm lầy?

Như dòng sông muộn phiền trong vách núi?

Như chính cái đầm ấy? [...]

Sông như đời người. Và sông phải chảy. Như tuổi trẻ phải hướng ra biển rộng. Còn gì buồn hơn khi ta sớm làm một dòng sông muộn phiền. Khước từ trải nghiệm. Khước từ sự đi tới. Khước từ sự vận động.

Không thể thế bởi mỗi ngày ta phải bước đi như nghe trong mình tiếng gọi chảy đi sông ơ. Như dòng sông thao thiết trôi.

(Trích: *Ngày trong sương mù*, Hà Nhân, NXB Văn học, 2016, tr.37-38)

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 6 (trình bày ngắn gọn):

Câu 1. Dấu hiệu nhận biết ngôi kể.

Gợi ý

Ngôi kể thứ nhất (Xưng "tôi")

Câu 2. Theo văn bản, *cậu con trai mười bảy tuổi rất ngoan trong mắt hàng xóm đã sống như thế nào?*

Gợi ý

Theo văn bản, *cậu con trai mười bảy tuổi rất ngoan trong mắt hàng xóm đã sống:*

- Suốt ngày lặng thinh, bảo gì làm đấy.
- Thấy giường là nằm, quanh quẩn trong căn phòng chật hẹp.

- Chưa bao giờ nói về mơ ước.
- Chưa từng thể hiện một đam mê gì thật sự.

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về cụm từ "*thanh niên sống thực vật*" trong câu: *Hỏi rồi bác tự gọi luôn đấy là trạng thái "thanh niên sống thực vật"*.

Gợi ý

-**Nghĩa gốc (y tế):** Chỉ trạng thái con người mất hoàn toàn nhận thức, khả năng vận động tự chủ và giao tiếp với thế giới bên ngoài.

-**Nghĩa trong đoạn trích (nghĩa chuyển/nghĩa ẩn dụ):** Chỉ lối sống thụ động, vô cảm, thiếu ý chí, không ước mơ, không đam mê và từ chối mọi vận động, trải nghiệm của một bộ phận người trẻ tuổi dù thể xác hoàn toàn khỏe mạnh.

Câu 4. Phân tích tác dụng của 01 biện pháp tu từ có trong những câu văn:

Như dòng sông chưa được ra biển rộng đã lịm trong đầm lầy?

Như dòng sông muộn phiền trong vách núi?

Gợi ý

Biện pháp tu từ So sánh / Ẩn dụ: Hình ảnh "*dòng sông chưa được ra biển rộng đã lịm trong đầm lầy*" và "*dòng sông muộn phiền trong vách núi*".

-**Tác dụng:**

+ **Về mặt gọi hình, gợi cảm:** Làm cho câu văn giàu hình ảnh, sống động và gia tăng sức biểu cảm.

+ **Về mặt nội dung:**

- Ví tuổi trẻ chật hẹp, bế tắc với hình ảnh dòng sông bị nghẽn lại ở "đầm lầy", "vách núi" mà không thể vươn ra "biển rộng".
- Từ đó xót xa, cảnh báo về nguy cơ lãng phí tuổi trẻ khi con người khước từ sự vận động, sống quần quanh, bế tắc và đánh mất đi khát vọng lớn lao của đời mình.

Câu 5. Anh/Chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của hình ảnh "**biển rộng**" trong câu văn: "*Như tuổi trẻ phải hướng ra biển rộng*"?

Gợi ý

Hình ảnh "Biển rộng" mang ý nghĩa biểu tượng:

-Thế giới rộng lớn và cơ hội.

-Ước mơ và khát vọng lớn lao.

-Thử thách và sự trưởng thành.

Ý nghĩa cả câu: Câu văn nhấn mạnh quy luật phát triển tự nhiên của tuổi trẻ — phải biết bước ra khỏi "vùng an toàn", dần thân trải nghiệm và theo đuổi ước mơ lớn lao thay vì sống thụ động, quần quanh.

Câu 6. Anh/Chị có đồng tình với quan điểm của tác giả cho rằng: *tuổi trẻ phải hướng ra biển rộng* không? Vì sao?

Gợi ý

Thái độ: Đồng tình (hoặc Hoàn toàn đồng tình).

-**Lý do giải thích (Vì sao):**

- "*Biển rộng*" đại diện cho thế giới lớn lao, những mục tiêu cao đẹp, môi trường thử thách và nhiều cơ hội để trải nghiệm.

- Tuổi trẻ là lứa tuổi dồi dào sức sống, nhiệt huyết và trí tuệ nhất. Khi hướng ra "biển rộng", người trẻ mới khai phá hết tiềm năng của bản thân, trưởng thành qua vấp ngã và đóng góp giá trị cho xã hội.

Vòng 3: Độ tài

Các đội chơi độ tài bằng cách thiết lập dàn ý so sánh đánh giá 2 tác phẩm truyện (sản phẩm thực hiện trước ở nhà/ trên lớp, được trình chiếu tại lớp; điểm số được tính theo phiếu bình chọn của tất cả các bạn, theo thứ tự: Nhất: 20 điểm, Nhì: 15 điểm, Ba: 10 điểm, Khuyến khích: 5 điểm), cụ thể:

Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai văn bản truyện dưới đây:

Sáng hôm sau, cúng cơm sáng xong xuôi, cô Thảo lại sắm sửa đi qua làng Mỹ-Lý. Cô gọi mấy đứa em đến gần rồi cho mỗi đứa năm xu. Trong nhà ai cũng khen cô rộng rãi và biết thương em, nên cô vui sướng lắm. Đang lúc cao hứng cô còn hứa sẽ gửi cho mẹ hai cặp quần áo mới để mặc Tết nữa. Nhưng chính cô cũng không biết sẽ lấy đâu ra hai cặp quần áo ấy. Chỉ trong nháy mắt cô Thảo đã phân phát tất cả số tiền cô đã dành dụm trong một năm. Lúc sắp sửa lên đường, bà Vạn cho cô nửa con gà và một gói xôi để về nhà chồng. Lúc ra đi cô cảm động quá, đứng bên mẹ và mấy em khóc nức nở. Về nhà chồng, cô Thảo lại làm việc từ mai đến chiều, tối tắm cả mày mặt. Lúc nào cô cũng nhớ đến mẹ nghèo, đến em thơ, nhưng nhớ thì lòng cô lại buồn ngủi, trí cô lại bận rộn. Rồi chiều chiều gặp những lúc nhàn rỗi, cô lại ra đứng cửa sau vờ vờ nhìn về làng Quận-Lão. Nhưng làng Quận-Lão ẩn sau đám tre xanh đã kéo một gạch đen dài trên ven đồi xa thẳm.

(Trích Quê mẹ, Thanh Tịnh. In trong tập Quê mẹ, NXB Kim Đồng, 2006)

Tâm lần ruột ruột lấy ra gói bạc giấy cuộn tròn. Số tiền nòng vừa lấy định trang trải các công nợ và lo sưu thuế cho Bài. Nhưng thấy vẻ mặt vui mừng của em, nòng quên mất cả những nỗi lo sợ đang chờ nòng.

Lúc Tâm ra về, trời đã tối. Nòng vội vã bước mau để về cho con bú. Sương mù xuống phủ cả cánh đồng, và gió lạnh nổi lên, Tâm thu vạt áo lại cho đỡ rét, lần theo bờ cỏ đi. Lòng nòng mệt nhọc và e ngại: lấy đâu mà bù vào chỗ tiền đưa cho em? Tâm nhớ lại những lời dặn của mẹ chồng và những câu giận dữ của Bài mỗi khi hỏi nòng không có tiền. Nòng nghĩ đến những ngày buôn bán được, ngày không, Tâm dần bước. Cái vòng đen của rặng tre làng Bàng bỗng vụt hiện lên trước mặt, tối tăm và dày đặc. Tâm buồn rầu nhìn thấu cả cuộc đời nòng, cuộc đời cô hàng xén từ tuổi trẻ đến tuổi già toàn khó nhọc và lo sợ, ngày kia như tấm vải thô sơ. Nòng cúi đầu đi mau vào trong ngõ tối.

(Trích Cô hàng xén, Thạch Lam. In trong tập Truyện ngắn Thạch Lam, NXB Văn học, 2003)

Chú thích:

Quê mẹ xoay quanh nhân vật Thảo, người con gái đi lấy chồng xa, điều kiện nhà chồng không dư dả nên thật lâu cô mới được về quê mẹ ăn giỗ. Để cha mẹ yên lòng và được về mặt cùng bà con họ hàng, Thảo phải tỏ ra có điều kiện, phóng khoáng. Nhưng chính cô cũng mơ hồ nhận ra những vất vả phía trước. Đoạn trích đi sâu diễn tả những tâm tư của Thảo khi nghĩ về chặng đời trước mắt.

Cô hàng xén là tác phẩm tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Thạch Lam. Cốt truyện xoay quanh cuộc sống đời thường của nhân vật cô hàng xén tên Tâm với biết bao lo toan khó nhọc từ khi sinh ra đến khi lấy chồng. Trích đoạn giúp ta hiểu rõ nét hơn về tính cách, tâm hồn cô hàng xén Tâm.

Vòng 4: Giành vòng nguyệt quế

Các đội chơi cử đại diện trình bày kết quả tìm hiểu về đẹp của 2 áng thơ ở vòng 3 (sản phẩm thực hiện trước ở nhà, điểm số được tính theo Rubric)

Gợi ý

* **Mở bài:** Giới thiệu hai đoạn trích trong truyện ngắn *Quê mẹ* của Thanh Tịnh và *Cô hàng xóm* của Thạch Lam.

* **Thân bài:**

- Thông tin chung về từng tác phẩm: hoàn cảnh ra đời, đề tài, chủ đề, cốt truyện, nhân vật, vị trí của tác phẩm trong đời sống văn học,...

- **Những điểm tương đồng, khác biệt giữa hai đoạn trích truyện và điều kiện làm nên sự khác biệt ấy**

+ **Những điểm tương đồng giữa hai đoạn trích:**

++ Cả hai đoạn trích đều hướng tới số phận cũng như vẻ đẹp tâm hồn những người phụ nữ Việt Nam trước Cách mạng. Họ vất vả, nghèo túng, nhưng phía sau cái lam lũ, cần cù lại là tấm lòng nhân hậu, vị tha, sẵn sàng hi sinh cho gia đình và người thân.

++ Khai thác hiện thực để gửi vào đó tấm lòng nhân đạo là cách làm giống nhau ở cả Thạch Lam và Thanh Tịnh.

++ Cùng chọn kiểu văn ít gay cấn nhưng lại đậm chất thơ dịu dàng cũng là nét đẹp giống nhau ở hai văn bản.

++ Đều chọn ngôi kể là ngôi thứ ba, điểm nhìn chủ yếu đặt vào nhân vật trung tâm - những người phụ nữ để thể hiện sự đồng cảm, thấu hiểu chân thành của các nhà văn đối với nhân vật của mình.

+ **Những điểm khác biệt và điều kiện làm nên sự khác biệt ấy:**

++ *Quê mẹ:*

+++ Nghệ thuật kể chuyện: Câu chuyện trùng với cốt truyện, các sự việc diễn ra theo trình tự thời gian -> Giúp người đọc hình dung ra sự nhàm tẻ tất yếu trong cuộc đời nhân vật Thảo.

+++ Cách xây dựng nhân vật:

+++++ Qua hành động: Trước khi rời quê mẹ để trở về nhà chồng: Về nhà chồng.

+++++ Qua tâm trạng:

+++++ Nghệ thuật ngôn từ: Từ ngữ giản dị, gần gũi, tính biểu cảm cao. Phương thức tự sự được sự hỗ trợ của yếu tố biểu cảm nên giọng văn tha thiết, lắng sâu, chân thành.

++ *Cô hàng xóm:*

+++ Nghệ thuật kể chuyện: Cũng là ngôi thứ ba.

+++ Cách xây dựng nhân vật:

+++++ Nhân vật hiện lên qua lời nói, cử chỉ, hành động (hành động không có xung đột), qua những suy tư của Tâm, qua những đánh giá của người trần thuật.

+++++ Vẻ đẹp nhân vật Tâm: Thương cha mẹ, thương em, đi sớm về hôm để làm việc, chịu thương, chịu khó, giàu đức hi sinh, tất bật chu đáo bên chồng, bên đẻ.

+++ Nghệ thuật ngôn từ, bút pháp, hình ảnh, chi tiết, câu văn, giọng điệu:

+++++ Yếu tố hiện thực hòa quyện với lãng mạn trữ tình.

+++++ Những câu văn giàu chất thơ, Thạch Lam khai thác thế giới nội tâm của nhân vật với những cảm xúc mong manh, mơ hồ trong cuộc sống thường ngày. Những biến thái tinh vi của cảnh vật sóng bước cùng những chuyển biến tâm lý đầy tinh tế trong nội tâm nhân vật.

- ++++ Xây dựng những chi tiết nhỏ nhưng làm nên những giá trị lớn.
 ++++ Ngôn từ bình dị và tinh tế.
 ++++ Giọng điệu trầm ấm thâm trầm sâu sắc nhưng chứa đựng bao tình cảm yêu mến.
 ++++ Câu văn giàu hình ảnh, gợi cảm, trong sáng,...

- Đánh giá chung về sự tương đồng, khác biệt giữa hai tác phẩm truyện và khẳng định giá trị độc đáo của mỗi tác phẩm:

- + Cả hai nhà văn đều cúi xuống những số phận nghèo khổ, bé mọn, yếu đuối trong xã hội để trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn của họ, để khẳng định vẻ đẹp của họ.
 + Dù cùng viết về người phụ nữ xưa nhưng Thạch Lam dẫn dắt người đọc vào không phải bằng tình tiết, bằng những xung đột gay gắt mà bằng “ hành trình cảm giác” của trái tim; trong khi đó, Thanh Tịnh lại miệt mài theo dòng thời gian để chúng ta hình dung ra hành trình cuộc sống của nhân vật.
 + Cả hai đoạn trích đều hấp dẫn nhưng mỗi đoạn mang sức cuốn hút riêng, khẳng định nét độc đáo riêng của mỗi phong cách.

*** Kết bài:** Nêu ý nghĩa của việc đánh giá các tác phẩm truyện khi đặt chúng trong tương quan so sánh.

Rubrics đánh giá bài trình bày kết quả tìm hiểu về đẹp của 2 áng thơ ở vòng 3			
Người đánh giá:.....			
TIÊU CHÍ	Chưa đạt	Đạt	Tốt
1. Nội dung trình bày (20 điểm)	Nội dung sơ sài, chưa có nhiều lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ vấn đề cho người nghe hiểu. (0 – 10 điểm)	Có đủ lí lẽ và bằng chứng để người nghe hiểu được vấn đề. (10 – 15 điểm)	Nội dung đầy đủ, sâu sắc, thuyết phục, có quan điểm, suy nghĩ mới mẻ. (15 – 20 điểm)
2. Hình thức trình bày (10 điểm)	Bố cục chưa rõ ràng, lộn xộn. Chưa có các công cụ, thiết bị hỗ trợ. (0 – 3 điểm)	Bố cục rõ ràng, tuy nhiên chưa tạo được điểm nhấn khi trình bày. Sử dụng công cụ, thiết bị tương đối phù hợp. (3 – 6 điểm)	Bố cục rõ ràng, có sáng tạo, có điểm nhấn khi trình bày. Sử dụng công cụ, thiết bị hỗ trợ phù hợp. (6 – 10 điểm)
3. Tác phong, thái độ trình bày (10 điểm)	Nói nhỏ, khó nghe, nói lặp lại ngập ngừng nhiều lần; còn thiếu nghiêm túc/ điệu bộ thiếu tự tin	Nói to, nhưng đôi chỗ lặp lại hoặc ngập ngừng một vài câu; điệu bộ tương đối tự tin, mắt đôi lúc còn	Nói to, truyền cảm; phong thái tự tin; tương tác, giao lưu tốt với người nghe. (6 – 10 điểm)

	tin, mắt chưa nhìn vào người nghe, nét mặt chưa biểu cảm hoặc biểu cảm không phù hợp. (0 – 3 điểm)	chưa nhìn vào người nghe, biểu cảm phù hợp với nội dung trình bày. (3 – 6 điểm)	
4. Mở đầu và kết thúc hợp lí (10 điểm)	Không chào hỏi và/hoặc không có lời kết thúc bài nói. (0 – 3 điểm)	Chào hỏi và có lời kết thúc bài nói. (3 – 6 điểm)	Chào hỏi và có lời kết thúc bài nói ấn tượng. (2 – 10 điểm)

2. Bước 2,3. Thực hiện nhiệm vụ và báo cáo, thảo luận:

- Các đội tham gia trò chơi theo luật chơi đã thống nhất để trả lời câu hỏi
- GV điều hành chương trình, quan sát, hỗ trợ, khích lệ tinh thần hợp tác và hướng dẫn HS sử dụng công cụ số phù hợp trong quá trình tham gia.
- Các đội nhận xét, đánh giá, bình chọn kết quả của các đội chơi theo tiêu chí đã quy định; có thể thực hiện bình chọn, phản hồi hoặc chia sẻ ý kiến bằng các công cụ số nhằm tăng tính tương tác và khách quan.

3. Bước 4. Đánh giá, kết luận

- Thư ký tổng hợp điểm số của các đội, công bố kết quả; ưu tiên sử dụng bảng điểm điện tử hoặc trình chiếu để minh họa trực quan.
- GV nhận xét, tuyên dương và trao thưởng cho các đội theo thứ hạng (đội có số điểm cao nhất được trao vòng nguyệt quế và phần thưởng cao nhất); khuyến khích tinh thần hợp tác, sáng tạo trong quá trình tham gia.
- Cuối hoạt động, GV nhấn mạnh những nội dung trọng tâm HS cần nắm vững trước khi kiểm tra, đánh giá giữa học kì I; đồng thời hướng dẫn HS khai thác các học liệu số, hệ thống ôn tập hoặc nền tảng học tập trực tuyến để tự học và củng cố kiến thức.

NHIỆM VỤ VỀ NHÀ

Đề bài:

I. PHÂN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Sài không thể ngờ rằng cuộc sống cực nhọc của người lính đối với anh lại thiêng liêng đến thế. [...]

Đã có bao nhiêu nỗi bức tức, cău giận, oán ghét và buồn phiền. Nhưng nó chả là gì trước cái sống, cái chết [...]. Hàng chục người đã không tiếc thân mình cứu vớt anh giữa những cơn sốt ác tính, giữa những toạ độ bom, giữa cả vòng vây của giặc. Cảm động và đời

đời mang ơn những người bạn đã cứu sống mình nhưng suốt mười một năm anh không nghĩ đến ngày trở về. Ngay ngày đất nước hoàn toàn giải phóng người từ các miền nhao đi tìm kiếm nhau, tìm về quê hương bản quán, hàn gắn, bù đắp lại những cắt chia, mất mát. Đồng đội anh cả trăm người như một đều tìm cách về phép, đi tranh thủ, đi công tác để được về quê. Không chỉ là thỏa mãn những mong đợi nhớ thương biệt mà còn như để trình diện sự sống sót của mình với bố mẹ, vợ con, anh em làng xóm.

Riêng anh, mỗi lần nhớ đến quê hương nước mắt lại ứa ra vì nỗi cồn cào nhớ từng miếng bánh đúc ngô chấm tương kho tép. Nhớ mẹ và chị Tính có lần bơi mừng đi hàng bốn năm cây số đưa lên trọ học lớp một ở nhà cô trên Năm Mầu. Giữa mênh mang sóng nước vẫn nằm ngửa giấy đàn đánh đập trong lòng mừng chỉ vì có lẽ ngô rang anh Tính đã bốc mất mấy hạt. Mẹ và chị cứ phải dỗ dành như van, như lay và thay nhau người giữ, người bơi kéo mừng ụp đi. Nhớ những đêm bố kiệu trên cổ, nước ngập đến bụng, đến ngực bố, bố vẫn phải lò dò từng bước kiệu con hàng hai cây số xuống đình Hà Châu chỉ vì con đòi đi xem hát trống quân. Mười một năm đi, cả bố và mẹ đều không còn nữa, con trở về với ai! [...]. Quê hương đau đáu da diết trong những đêm chập chờn mắt ngủ trong từng miếng cơm, hóp nước nhưng anh như kẻ tội lỗi phải chạy trốn, giải phóng rồi cả hai miền Bắc - Nam sum họp, cả đất nước đoàn tụ và hàn gắn những vết thương chiến tranh với những hậu quả của nó. Sau những cơn sốt rét anh vẫn nguyên lành chưa một lần bị thương nhưng anh không còn nơi chốn để trở về. Đàn là thế. Đã đánh đổi hết nửa cuộc đời trai trẻ để đến bây giờ chỉ còn một quyết định cho riêng mình.

(Lê Lựu, *Thời xa vắng*, NXB Văn học, 2022)

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 6 (trình bày ngắn gọn):

Câu 1. Xác định ngôi kể, điểm nhìn trong đoạn trích.

Câu 2. Liệt kê những người thân xuất hiện trong nỗi nhớ của Sài qua đoạn văn bản sau:

Nhớ mẹ và chị Tính có lần bơi mừng đi hàng bốn năm cây số đưa lên trọ học lớp một ở nhà cô trên Năm Mầu. Giữa mênh mang sóng nước vẫn nằm ngửa giấy đàn đánh đập trong lòng mừng chỉ vì có lẽ ngô rang anh Tính đã bốc mất mấy hạt. Mẹ và chị cứ phải dỗ dành như van, như lay và thay nhau người giữ, người bơi kéo mừng ụp đi. Nhớ những đêm bố kiệu trên cổ, nước ngập đến bụng, đến ngực bố, bố vẫn phải lò dò từng bước kiệu con hàng hai cây số xuống đình Hà Châu chỉ vì con đòi đi xem hát trống quân.

Câu 3. Tại sao có sự khác biệt trong tâm lý của Sài với tâm lý của những người lính khác sau cuộc chiến?

Câu 4. Anh/Chị hiểu như thế nào về những trở ngại tinh thần của người lính sau chiến tranh?

Câu 5: Vì sao khi đất nước đã hoàn toàn giải phóng, hai miền Nam - Bắc sum họp nhưng Sài lại cảm thấy mình "*như kẻ tội lỗi phải chạy trốn*" và "*không còn nơi chốn để trở về*"?

Câu 6. Theo anh/chị làm thế nào để chữa lành những vết thương trong lòng?

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Câu 1. Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai văn bản truyện dưới đây:

Sáng hôm sau, cũng cơm sáng xong xuôi, cô Thảo lại sắm sửa đi qua làng Mỹ-Lý. Cô gọi mấy đứa em đến gần rồi cho mỗi đứa năm xu. Trong nhà ai cũng khen cô rộng rãi và biết thương em, nên cô vui sướng lắm. Đang lúc cao hứng cô còn hứa sẽ gửi cho mẹ hai cặp quần áo mới để mặc Tết nữa. Nhưng chính cô cũng không biết sẽ lấy đâu ra hai cặp quần áo ấy. Chỉ trong nháy mắt cô Thảo đã phân phát tất cả số tiền cô đã dành dụm trong một năm. Lúc sắp sửa lên đường, bà Vạn cho cô nửa con gà và một gói xôi để về nhà chồng. Lúc ra đi cô cảm động quá, đứng bên mẹ và mấy em khóc nức nở. Về nhà chồng, cô Thảo lại làm việc từ mai đến chiều, tối tắm cả mảy mảy. Lúc nào cô cũng nhớ đến mẹ nghèo, đến em thơ, nhưng nhớ thì lòng cô lại buồn ngủi, trí cô lại bộn rộn. Rồi chiều chiều gặp những lúc nhàn rỗi, cô lại ra đứng cửa sau vợ vẫn nhìn về làng Quận-Lão. Nhưng làng Quận-Lão ẩn sau đám tre xanh đã kéo một gạch đen dài trên ven đồi xa thẳm.

(Trích Quê mẹ, Thanh Tịnh. In trong tập Quê mẹ, NXB Kim Đồng, 2006)

Tâm lần ruột ruột lấy ra gói bạc giấy cuộn tròn. Số tiền nàng vừa lấy định trang trải các công nợ và lo sưu thuế cho Bài. Nhưng thấy vẻ mặt vui mừng của em, nàng quên mất cả những nỗi lo sợ đang chờ nàng.

Lúc Tâm ra về, trời đã tối. Nàng vội vã bước mau để về cho con bú. Sương mù xuống phủ cả cánh đồng, và gió lạnh nổi lên, Tâm thu vạt áo lại cho đỡ rét, lần theo bờ cỏ đi. Lòng nàng mệt nhọc và e ngại: lấy đâu mà bù vào chỗ tiền đưa cho em? Tâm nhớ lại những lời dặn của mẹ chồng và những câu giận dữ của Bài mỗi khi hỏi nàng không có tiền. Nàng nghĩ đến những ngày buôn bán được, ngày không, Tâm dần bước. Cái vòng đen của rặng tre làng Bàng bỗng vụt hiện lên trước mặt, tối tăm và dày đặc. Tâm buồn rầu nhìn thấu cả cuộc đời nàng, cuộc đời cô hàng xén từ tuổi trẻ đến tuổi già toàn khó nhọc và lo sợ, ngày kia như tấm vải thô sơ. Nàng cúi đầu đi mau vào trong ngõ tối.

(Trích Cô hàng xén, Thạch Lam. In trong tập Truyện ngắn Thạch Lam, NXB Văn học, 2003)

ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	- Ngôi kể: Ngôi thứ 3 - Điểm nhìn: Điểm nhìn đặt vào nhân vật Sài Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 0.5 điểm - Trả lời sai/ Không trả lời: 0 điểm	0.75
	2	Những người thân xuất hiện trong nỗi nhớ của Sài qua đoạn văn bản: Mẹ, chị Tính, anh Tính, bố. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 0.5 điểm - Trả lời sai/ Không trả lời: 0 điểm	0.75

3	- Sự khác biệt trong tâm lý của Sài với tâm lý của những người lính khác sau cuộc chiến: Những người lính khác tìm mọi cách để về lại quê hương, riêng Sài bối rối không biết đi đâu về đâu. - Có sự khác biệt đó vì cha mẹ Sài đã mất hết, quê hương ngày hòa bình trở nên xa lạ với anh, anh tự thấy sự trở lại của mình không còn chút ý nghĩa gì với quê hương. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc tương đương: 1.0 điểm. - <i>Trả lời chạm ý hoặc chưa rõ ràng, chưa đầy đủ: 0.25 – 0.75 điểm</i> - <i>Trả lời sai/ Không trả lời: 0 điểm</i>	1.0
4	Có thể hiểu về những trở ngại tinh thần của người lính sau chiến tranh như sau: - Sau chiến tranh người lính hóa ra không được tung hô như những người anh hùng. - Họ phải đối mặt với biết bao nhiêu trở ngại, đặc biệt là nỗi hoang mang khi người thân đã nằm xuống, họ trở nên không còn ý nghĩa với quê hương của chính họ. - Họ dễ dàng đối mặt với bom đạn kẻ thù trong chiến tranh nhưng họ không dễ dàng đối mặt với cuộc sống đời thường sau khi đã tìm lại được hòa bình cho đất nước. Hướng dẫn chấm: - <i>Trả lời đầy đủ 2 ý như đáp án: 1.0 điểm</i> - <i>Trả lời chạm ý hoặc chưa rõ ràng, đầy đủ: 0.25 – 0.75 điểm</i> - <i>Trả lời sai/ Không trả lời: 0 điểm</i>	1.0
5	Nhân vật Sài có cảm xúc đó là vì: -Về hoàn cảnh: Sau 11 năm đi chiến đấu, khi trở về thì cả bố và mẹ – những người thân yêu nhất, là điểm tựa duy nhất của anh – đều đã qua đời. Quê hương không còn ai đợi chờ khiến anh mất đi chốn trở về đúng nghĩa. -Về tâm lý: Sài dần dần, xót xa vì chưa kịp báo đáp công ơn nuôi dưỡng sâu nặng của cha mẹ. Giữa không khí đoàn tụ sum họp của cả dân tộc, nỗi đau cô đơn và hẫng hụt ấy khiến anh cảm thấy mình như kẻ có lỗi, không dám và không còn nơi nào để trở về,	1,0
6	Để chữa lành những vết thương trong lòng, nên: - Đối diện với chính mình và quyết tâm thay đổi cách suy nghĩ của mình: sẵn sàng chuyển hóa những suy nghĩ, những cảm xúc tiêu cực, hỗn độn bên trong thành những điều tích cực, tốt đẹp; giải tỏa những tức giận và sẵn sàng tha thứ.	1.5

		- Sống khỏe mạnh và đủ đầy trong mọi khía cạnh của cuộc đời. - Tìm thấy ý nghĩa, điều tích cực trong mất mát, trong nghịch cảnh. - Ngăn cản thói quen nhớ về quá khứ, sống trong quá khứ. - Học cách yêu thương bản thân, cần có dũng khí để dẹp yên bản ngã luôn tự phán xét chính mình. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án: 1.0 điểm - Trả lời mỗi ý: 0.25 điểm - Không trả lời: 0 điểm	
II		LÀM VĂN	4.0 điểm

NV2. Ôn lại toàn bộ các đơn vị kiến thức và kỹ năng đọc, viết, chuẩn bị kiểm tra chất lượng giữa học kì I.

RÚT KINH NGHIỆM

.....

.....

.....